TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 24 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN - TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Đến
Ông Lê Văn Thuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Kim Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 10/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh V**, sinh ngày 14/11/1997 tại huyện H, tỉnh B. Tên gọi khác: Pha; Khoa tàng hình. Nơi cư trú: Ấp N, thị trấn N, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là Nguyễn Văn P, sinh năm 1969 và mẹ là Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1970; tiền án: Ngày 29/6/2018, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt ngày 05/10/2020 chưa xóa án tích; tiền sự: 04. Lần 1: Ngày 25/5/2017, Công an huyện Hồng Dân xử phạt 2.000.000 đồng, về hành vi cất giấu trong người dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác chưa chấp hành. Lần 2: Ngày 27/6/2018, Công an huyện Hồng Dân xử phạt 3.000.000 đồng, về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác chưa chấp hành. Lần 3: Ngày 28/02/2021, Công an huyện Hồng Dân xử phạt 2.500.000 đồng, về hành vi xâm hại sức khỏc người khác chưa chấp hành. Lần 4: Ngày 01/6/2021, Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân quyết định áp dụng biện tháng chưa chấp hành; bị cáo đang bị tạm giam ở vụ án khác, (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962. Trú tại: Ấp B, xã L, huyện H, tỉnh B, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 27/5/2021, sau khi uống rượu bia tại nhà bà Nguyễn Mỹ Kiều thuộc Ấp B, xã L, huyện H, tỉnh B, bà Kiều lấy vỏ, máy (loại phương tiện chạy trên sông) chở Ngô Thị Chọn, Võ Văn Thanh và bị cáo Nguyễn Thanh V về ấp N, thị trấn N, huyện H, tỉnh B. Khi đi đến trước nhà ông Từ Văn Điền trú cùng ấp Bà Ai I, Chọn kêu Kiều ghé vào để tìm Ngô Văn Đẹp (Đẹp là em ruột bà Chọn, do Điền cho Đẹp gửi cây tại đây để nói chuyện về việc tranh chấp đất). Sau đó, Chọn, Thanh và bị cáo Vũ cùng đi lên bờ tìm Đẹp nhưng không gặp Đẹp mà gặp ông Điền, bị cáo Vũ có lời lẻ lớn tiếng. Cùng lúc này, bị hại Nguyễn Văn T đã say rượu đứng phía bên sông đối diện chứng kiến sự việc, nói với Chọn *"Bà mướn du đảng phương nào vô đây làm cha hả",* khi nghe Tân nói, do bênh vực Chọn nên bị cáo Vũ chửi Tân và nhặc gạch đá trước nhà Điền chọi về phía Tân nhưng không trúng mà rớt xuống sông. Sau đó, Chọn, kêu bị cáo Vũ và Thanh xuống vỏ, máy để Kiều đưa về. Lúc này, Tân đứng trên bờ vẫn chửi nhau với bị cáo Vũ, bị cáo Vũ cởi áo, lấy điện thoại và bóp để trên vỏ nhảy xuống sông bơi vào bờ dùng tay đánh nhiều cái trúng vùng mặt ông Tân gây thương tích. Sau khi đánh ông Tân xong, bị cáo Vũ nhảy xuống sông lội qua phía bờ bên nhà Điền đi về nhà, còn Chọn và Thanh cũng đi về nhà. Sau đó, ông Tân được gia đình đưa đến bệnh Trung tâm y tế huyện Hồng Dân và được chuyển đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu điều trị. Ngày 11/6/2021, Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản kết luận số 127/TgT ngày 28/7/2021, của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận thương tích của bị hại như sau: Một sẹo ở giữa trán, tỷ lệ 03%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trước ra sau; Một sẹo ở trán trái (gần đầu trong cung mày trái), tỷ lệ 03%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trước ra sau; Một sẹo ở mi trên mắt phải, tỷ lệ 03%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trước ra sau; Một sẹo ở mi trên mắt trái, tỷ lệ 03%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trước ra sau; Một sẹo mổ ở bên trong môi trên bên trái, tỷ lệ 01%; Gãy xương gò má và cung tiếp trái, can tốt, tỷ lệ 08%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trước ra sau; Gãy thành ngoài ổ mắt trái, không ảnh hưởng đến thị lực, tỷ lệ 05%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trước ra sau; Gãy thành trước xoang hàm trái không di lệch, tỷ lệ 07%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tầy tác động từ trước ra sau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 29%.

Tại bản kết luận số 4969/C09B, ngày 10/12/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Thương tích của bị hại có đặc điểm phù hợp do vật tầy tác động gây ra. Nắm đấm của tay người khi đấm thẳng vào mặt với lực đủ mạnh gây ra được các thương tích trên vùng mặt của bị hại.

Tại Cáo trạng số: 06/CT-VKS-HD ngày 11/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B truy tố bị cáo Nguyễn Thanh V về tội Cố ý gây thương

tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngoài ra còn đề nghị về án phí, bồi thường thiệt hại, vật chứng.

Bị cáo xác định trong quá trình điều tra không bị ép cung hay hướng dẫn khai không đúng, việc điều tra truy tố và xét xử bị cáo tại phiên tòa hôm nay là không bị oan nên yêu cầu có mức án thấp nhất, dưới khung hình phạt để yên tâm cải tạo, sớm trở về gia đình, đồng ý bồi thường cho bị hại tiền toa vé điều trị bệnh, các khoản còn lại không đồng ý vì không có khả năng bồi thường.

Bị hại Nguyễn Văn T yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật, yêu cầu bị cáo bồi thường theo bản kê là 28.975.949đ. Tại phiên tòa, bị hại rút lại một phần yêu cầu về tiền ăn của người nuôi bệnh như đã kê là 3.200.000đ nên chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 25.783.764đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, nên hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai bị hại, kết luận giám định nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 27/5/2021, sau khi uống rượu bia tại nhà bà Nguyễn Mỹ Kiều thuộc Ấp B, xã L, huyện H, tỉnh B, bà Kiều lấy vỏ, máy chở Ngô Thị Chọn, Võ Văn Thanh và bị cáo Nguyễn Thanh V về ấp N, thị trấn N, huyện H, tỉnh B. Khi đi đến trước nhà ông Từ Văn Điền trú cùng ấp Bà Ai I, Chọn kêu Kiều ghé vào để tìm Ngô Văn Đẹp (Đẹp là em ruột bà Chọn, do Điền cho Đẹp gửi cây tại đây để nói chuyện về việc tranh chấp đất). Sau đó, Chọn, Thanh và bị cáo Vũ cùng đi lên bờ tìm Đẹp nhưng không gặp Đẹp mà gặp ông Điền, bị cáo Vũ có lời lẻ lớn tiếng. Cùng lúc này, bị hại Nguyễn Văn T đã say rượu đứng phía bên sông đối diện chứng kiến sự việc nên cự cải với bị cáo và bà Chọn. Sau đó, Chọn kêu bị cáo Vũ và Thanh xuống vỏ, máy để Kiều đưa về. Lúc này, ông Tân đứng trên bờ vẫn chửi nhau với bị cáo Vũ, bị cáo Vũ cởi áo, lấy điện thoại và bóp để trên vỏ nhảy xuống sông bơi vào bờ dùng tay đánh nhiều cái trúng vùng mặt ông Tân gây thương tích. Sau khi đánh ông Tân xong, bị cáo Vũ nhảy xuống sông lội qua phía bờ bên nhà Điền đi về nhà, còn Chọn và Thanh cũng đi về nhà. Qua giám định, ông Tân bị thương tích 29% là có sảy ra trên thực tế.

[3] Hành vi dùng tay đánh vào mặt của bị hại, làm cho bị hại bị gãy xương gò má và các vết thương vùng mặt do bị cáo thực hiện nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, chỉ cự cải qua lại nhưng bị cáo đã lội qua sông đánh bị hại nhiều cái vào vùng mặt dẫn đến bị hại bị thương tật 29% như trên thể hiện việc bị cáo coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác nên phạm vào tình tiết định khung có tính chất côn đồ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Thương tích của bị hại 29% nên hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhất thời phạm tội là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản tiền là 25.783.764đ, gồm: Tiền thuốc 4.183.764đ; tiền ăn bồi dưỡng người bệnh 16 ngày x 200.000đ = 3.200.000đ; tiền mất thu nhập của người bện và người nuôi bệnh 16 x 2 x 200.000đ = 6.400.000đ; tiền thuê xe đi lại khám bệnh và làm giấy tờ 2.000.000đ; tiền tổn thất tinh thần 10.000.000đ. Bị cáo chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc theo toa vé hợp lý. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị hại yêu cầu chi phí mất thu nhập của người bệnh và người nuôi bệnh, tiền ăn bồi dưỡng của người bệnh, tiền tổn thất tinh thần là phù hợp nên được chấp nhận. Riêng tiền thuốc theo toa vé bị hại cung cấp chỉ chấp nhận các khoản là: 1.095.949đ, các khoản còn lại như tiền phô tô bệnh án, y chứng, tiền tạm ứng không được chấp nhận. Bị hại phải chuyển viện từ Hồng Dân về Bạc Liêu để điều trị là có thật nên chấp nhận tiền thuê xe đi về là 2.000.000đ. Tổng các khoản bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 22.695.949đ, bao gồm: Tiền toa vé hợp lệ: 1.095.949đ; tiền ăn bồi dưỡng người bệnh 16 ngày x 200.000đ = 3.200.000đ; tiền mất thu nhập của người bệnh và người nuôi bệnh 16 x 2 x 200.000đ = 6.400.000đ; tiền xe đi về: 2.000.000đ; tiền tổn thất tinh thần 10.000.000đ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.134.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[9] Như đã phân tích, đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt, án phí, bồi thường thiệt hại đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh V, phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V, 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 584; Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh V bồi thường cho ông Nguyễn Văn T 22.695.949đ.

4. Về án phí: Áp dụng các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.134.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Kể từ ngày bản án, có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an Huyện Hồng Dân;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát tỉnh Bạc Liêu
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân;
- Công an xã, phường;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Thi hành án hình sự huyện;
- Bị hại;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Cao Văn Tám

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 24 tháng 3 năm 2022;

Tại phòng nghị án, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Văn Tám
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Đến
Ông Lê Văn Thuyền

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/HSST ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với: Bị cáo **Nguyễn Thanh V**, sinh ngày 14/11/1997 tại huyện H, tỉnh B. Tên gọi khác: Pha; Khoa tàng hình. Nơi cư trú: Ấp N, thị trấn N, huyện H, tỉnh B

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh V, phạm tội Cố ý gây thương tích. Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V, 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 584; Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh V bồi thường cho ông Nguyễn Văn T 22.695.949đ. Kết quả biểu quyết: 3/3

Các vấn đề khác: Về án phí: Áp dụng các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.134.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 24 tháng 3 năm 2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tòa phiên tòa**